TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÓC SƠN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 31/2021/QĐST-DS	*Sóc Sơn, ngày 01 tháng 12 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 23 tháng 11 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 1103/2021/TLST-DS ngày 20 tháng 10 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: **Ngân hàng TMCP H**

Địa chỉ trụ sở: Số a Nguyễn Chí Thanh, phường L, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Hoàng L – Tổng giám đốc. Người đại diện theo ủy quyền lại là ông Hoàng Mạnh L (Theo giấy ủy quyền số 4150 ngày 21/6/2021).

Bị đơn: **Chị Nguyễn Thị Ngọc Á, sinh năm 1978.**

Địa chỉ: Thôn D, xã T, huyện Sóc Sơn, TP. Hà Nội.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*** Về nhận nợ:**

Ngân hàng TMCP H và chị Nguyễn Thị Ngọc Á thống nhất xác định chị Nguyễn Thị Ngọc Á còn nợ Ngân hàng TMCP H tổng số tiền theo Hợp đồng phát

hành và sử dụng thẻ tín dụng ngày 22/7/2019 và Hợp đồng cho vay số TC79/2019/HĐCV ngày 05/8/2019 tính đến ngày 21/11/2021 là: **977.773.890 đồng** *(Chín trăm bảy mươi bảy triệu bảy trăm bảy mươi ba nghìn tám trăm chín mươi đồng).* Trong đó: Nợ gốc 761.462.923 đồng, nợ lãi trong hạn 197.276.893 đồng, nợ lãi quá hạn 19.034.074 đồng. Cụ thể:

- Dư nợ theo hợp đồng Thẻ tín dụng tính đến hết ngày 21/11/2021 là: 75.613.321 đồng (bao gồm: Gốc: 48.843.875 đồng; Lãi trong hạn: 22.348.072 đồng; lãi quá hạn: 4.421.374 đồng).

- Dư nợ theo Hợp đồng cho vay số: TC79/2019/HĐCV tính đến hết ngày 21/11/2021 là: 902.160.569 đồng (bao gồm: Gốc: 712.619.048 đồng; Lãi trong hạn là: 174.928.821 đồng; Lãi quá hạn là: 14.612.700 đồng)

Kể từ ngày 22/11/2021, chị Nguyễn Thị Ngọc Á còn phải chịu lãi phát sinh trên dư nợ gốc chưa trả theo mức lãi suất nợ quá hạn quy định tại các Hợp đồng cho vay, Giấy nhận nợ và hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng mà các bên đã ký cho đến khi thanh toán hết khoản nợ.

***Về phương án trả nợ:**

Ngay khi có bản án/ quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật, chị Ánh có nghĩa vụ thanh toán cho ngân hàng toàn bộ số tiền nợ nêu trên.

Trong trường hợp chị Nguyễn Thị Ngọc Á không trả được nợ, hoặc trả nợ không đầy đủ thì MSB được quyền đề nghị cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền tiến hành kê biên, phát mãi tài sản thế chấp là: *Xe ô tô có Giấy đăng ký xe số 606052 do Phòng Cảnh sát giao thông – Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 04/08/2019, Họ tên chủ xe: Bà Nguyễn Thị Ngọc Á; Địa chỉ: Thôn D, xã T, Sóc Sơn, Hà Nội; Nhãn hiệu: FORD RANGER; Loại xe: Tải pickup cabin kép;Màu sơn: Đỏ cam; Số máy: YN2QW971651; Số khung: FF60KW971651;Số chỗ ngồi: 5; Biển số: 29H-270.92;*

Toàn bộ số tiền thu được từ việc bán/xử lý tài sản bảo đảm nêu trên được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ của chị Nguyễn Thị Ngọc Á đối với MSB. Nếu số tiền thu được từ việc bán/xử lý tài sản đảm bảo không đủ để thanh toán hết khoản nợ thì chị Nguyễn Thị Ngọc Á có nghĩa vụ tiếp tục thanh toán cho đến khi trả hết khoản nợ cho MSB.

- Về án phí: Vụ án áp dụng án phí có giá ngạch là 41.333.216 đồng, do các bên thỏa thuận được toàn bộ nên chỉ phải chịu 50%= 20.666.608 đồng. Hai bên thỏa thuận chị Nguyễn Thị Ngọc Á chịu cả án phí là **20.666.608** đồng.

Ngân hàng TMCP H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả ngân hàng TMCP H số tiền 18.772.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2020/0004346 ngày 15/10/2021 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Sóc Sơn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Phi